

Bản tin

Công nghệ

Chọn lọc

Số 01 tháng 06/2013

Trung tâm Thông tin - Ứng dụng - Chuyển giao KH&CN Thanh Hóa



- Thanh Hóa với nghề trồng nấm
- Lò đốt chất thải rắn sinh hoạt BD - ANPHA
- Các chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào Khoa học và Công nghệ



Chịu trách nhiệm xuất bản

KS. Trần Văn Thắng

Giám đốc Trung tâm Thông tin -
Ứng dụng - Chuyển giao KH&CN

BAN BIÊN TẬP

Trưởng ban

CN. Nguyễn Bá Trung
Phó Giám đốc Trung tâm

Biên tập viên:
CN. Lê Sỹ Chung
CN. Nguyễn Thị Hạnh
CN. Lê Gia Tiến

Thư ký biên tập
CN. Chu Thị Mai Hương

Trình bày
CN. Nguyễn Văn Huy

In tại Xí nghiệp in Đông Á;
Giấy phép xuất bản số: 35/GP-STTTT
ngày 15/05/2013 của Sở Thông Tin và
Truyền thông Thanh Hóa.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 06/2013
Ấn bìa 1: Thanh Hóa tham gia
Techmart 2012.

Trong số này

Tin tức – sự kiện

Trang

- Tổng kết Giải thưởng Chất lượng Quốc gia và sơ kết thực hiện áp dụng hệ thống quản lý Chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. 01

- Sở KH&CN Thanh Hóa đến làm việc với Sở KH&CN Đồng Nai. 03

- Nghiệm thu dự án “Ứng dụng công nghệ che phủ xây dựng mô hình nhân giống lạc mới L19, L26 và sản xuất lạc thương phẩm tại các xã bãi ngang huyện Quảng Xương tỉnh Thanh Hoá”. 04

- Vệ tinh viễn thám đầu tiên của Việt Nam bay vào vũ trụ 05

- Đến năm 2018 Việt Nam sẽ sản xuất được Vắc xin phối hợp sởi Rubella. 06

Giới thiệu mô hình

- Thanh Hóa với nghề nuôi trồng nấm. 07

- Kết quả từ Đề tài: “Ứng dụng phương pháp lai truyền thống, chọn tạo một số tổ hợp lúa lai mới có năng suất cao, chất lượng tốt phù hợp với Thanh Hóa”. 09

- Mô hình chăn nuôi gà đẻ trứng thương phẩm sạch chất lượng cao ở xã Hoằng Quang - Huyện Hoằng Hóa. 10

Công nghệ mới – thiết bị mới

- Thiết bị xử lý nước mặn thành nước ngọt. 11

- Công nghệ bẫy mối bằng Exterra. 12

- Lò đốt chất thải rắn sinh hoạt BD-ANPHA. 14

- Thiết bị chống ngủ gật cho lái xe "made in Vietnam" 15

- Biển nước sông Tô Lịch thành nước uống. 16

- Phương pháp khí canh trong trồng trọt. 17

Văn bản – chính sách

- Các chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào Khoa học & Công nghệ. 18

Tổng kết Giải thưởng Chất lượng Quốc gia và sơ kết thực hiện áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan Hành chính Nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2012

Sáng ngày 11/4/2013 tại Trung tâm Tổ chức sự kiện Dạ Lan - thành phố Thanh Hóa, Sở Khoa học và Công nghệ đã long trọng tổ chức Hội nghị Tổng kết Giải thưởng Chất lượng Quốc gia (GTCLQG) và sơ kết thực hiện áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2012.

Tham dự Hội nghị có đồng chí Trần Việt Thanh - Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, đồng chí Vũ Văn Diện - Phó Tổng cục trưởng, Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng, đồng chí Nguyễn Đức Quyền - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng Khoa học tỉnh Thanh Hóa, lãnh đạo Sở KH&CN, lãnh đạo chi cục TCDLCL tỉnh Thanh Hóa và các tổ chức có liên quan.

Giải thưởng Chất lượng Quốc gia (trước năm 2009 là Giải thưởng Chất lượng Việt Nam) là Giải thưởng được quy định tại Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá, do Thủ tướng Chính phủ tặng cho các tổ chức, doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong việc nâng cao năng suất chất



Các doanh nghiệp Thanh Hóa
đạt GTCLQG năm 2012

lượng sản phẩm, hàng hoá theo các tiêu chí của Giải, nằm trong hệ thống giải thưởng chất lượng Quốc tế châu Á- Thái Bình Dương, được thiết lập dựa trên cơ sở chấp nhận mô hình và 7 tiêu chí của Mỹ. Các tiêu chí của GTCLQG là những chuẩn mực khoa học cho các doanh nghiệp làm căn cứ để phấn đấu vươn tới sự thành công trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và dịch vụ. Giải thưởng được tổ chức hàng năm do Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng.

Năm 2012, năm thứ 17 triển khai thực hiện GTCLQG, tỉnh Thanh Hóa có 04 doanh nghiệp vinh dự được đón nhận Giải thưởng, bao gồm: 01 Giải Vàng và 03 Giải Bạc. Trong đó, Công ty cổ phần nước

Tin tức và sự kiện

mắm Thanh Hương được trao tặng Giải Vàng. Công ty cổ phần nước mắm Thanh Hương là đơn vị được Nhà nước tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý và đã 2 lần đạt Giải thưởng Chất lượng Quốc gia. Ba đơn vị được nhận Giải Bạc là Công ty CP dụng cụ thể thao Delta, Công ty CP sản xuất và thương mại Lam Sơn và Công ty TNHH Duy Tiến.

Áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước là nhằm đổi mới phương thức điều hành của hệ thống hành chính Nhà nước; đơn giản hóa thủ tục hành chính theo Đề án 30 để đáp ứng yêu cầu hội nhập và hiện đại hóa nền hành chính của đất nước. Năm 2012 tỉnh Thanh Hóa có 20 cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn được cấp Giấy chứng nhận có Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008. Đến nay, Thanh Hoá đã có 39 cơ quan Hành chính Nhà nước được Tổng cục TCĐLCL cấp Giấy chứng nhận có Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008.

Cũng tại Hội nghị này Sở Khoa học và Công nghệ đã long trọng tổ chức lễ đón nhận huân chương lao động hạng Nhì do Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt



Các cơ quan Hành chính Nhà nước được chứng nhận áp dụng ISO 9001:2008

Nam trao tặng cho Chi cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng Thanh Hóa.

Phát biểu tại Hội nghị, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Trần Việt Thanh đã biểu dương và chúc mừng Chi cục TCĐLCL, các doanh nghiệp đã đạt được Giải thưởng Chất lượng Quốc gia và các đơn vị đã được cấp giấy chứng nhận áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2008. Cũng tại Hội nghị này Thứ trưởng đã biểu dương những thành tích mà ngành Khoa học và Công nghệ của tỉnh Thanh Hóa đã đạt được trong thời gian qua và tin tưởng rằng trong thời gian tới hoạt động KH&CN tỉnh Thanh Hóa sẽ phát huy những thành tích đã đạt được, vượt qua khó khăn thử thách nỗ lực phấn đấu đạt nhiều kết quả cao hơn nữa, xứng đáng là đầu tàu, trung tâm về KH&CN của các tỉnh vùng Bắc Trung bộ.

Phòng Thông tin KH&CN

Bản tin công nghệ chọn lọc

Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa làm việc với Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai

Ngày 1 - 3,
Đoàn công tác
của Sở Khoa học
và Công nghệ
(Sở KH&CN)
tỉnh Thanh Hóa
đã đến làm việc
với Sở Khoa học
và Công nghệ
tỉnh Đồng Nai.



Quang cảnh buổi làm việc.

Tại buổi làm việc, PGS.TS Phạm Văn Sáng - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai đã giới thiệu với đoàn về quá trình hình thành và phát triển của Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai trong những năm qua; đồng thời cho biết hiện Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai đang tập trung vào 3 chương trình mũi nhọn là cải cách hành chính; công nghệ sinh học và đào tạo nguồn nhân lực.

Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý Nhà nước về Khoa học và Công nghệ là một trong những thế mạnh của Sở KH&CN Đồng Nai. Sau khi trao đổi hai bên cùng thống nhất hợp tác trong lĩnh vực công nghệ thông tin theo hướng Sở KH&CN Đồng Nai

sẽ giúp Sở KH&CN Thanh Hóa trong lĩnh vực này theo các nội dung: hỗ trợ, chuyển giao các phần mềm (phần mềm Quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ; cổng thông tin điện tử phục vụ quản lý Nhà nước về lĩnh vực khoa học và công nghệ; phần mềm văn phòng thông minh I – Office) và tư vấn xây dựng đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT phù hợp với việc sử dụng hiệu quả các phần mềm.

Thay mặt các thành viên trong đoàn công tác TS Lê Đình Sơn - Giám đốc Sở KH&CN đánh giá cao những kết quả mà Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai đã đạt được trong thời gian qua, đồng thời mong muốn tiếp tục nhận được sự trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong thời gian tới.

Mai Hương

Tin tức và sự kiện

Nghiệm thu Dự án “Ứng dụng công nghệ che phủ xây dựng mô hình nhân giống lạc mới L19, L26 và sản xuất lạc thương hẩm tại các xã bãi ngang huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá”

Dự án: “Ứng dụng công nghệ che phủ xây dựng mô hình nhân giống lạc mới L19, L26 và sản xuất lạc thương phẩm tại các xã bãi ngang huyện Quảng Xương tỉnh Thanh Hoá” do Th.S Nguyễn Văn Chính - Phó Chủ tịch UBND huyện làm chủ nhiệm, UBND huyện Quảng Xương là cơ quan chủ trì đã được Hội đồng Khoa học tỉnh Thanh Hóa nghiệm thu ngày 24/12/2012.

Dự án được thực hiện nhằm xây dựng thành công mô hình nhân 2 giống lạc mới L19, L26 từ cấp nguyên chủng thành cấp xác nhận với quy mô 15ha năng suất đạt 20 tạ/ha, sản lượng đạt 30 tấn ở vụ thu đông năm 2011 và mô hình sản xuất lạc thương phẩm vụ xuân năm 2012 với quy mô 100 ha, năng suất đạt 25tạ/ha, sản lượng 250 tấn lạc thương phẩm chất lượng tốt.

Kết quả mô hình nhân giống vụ thu đông 2011 đã thu được 20,3 tấn tấn lạc giống cấp xác nhận về cơ bản đủ lượng giống để triển khai mô hình sản xuất đại trà vụ xuân 2012, năng suất bình quân của mô hình sản xuất lạc thương phẩm đạt trên 30tạ/ha.



Sản lượng thu hoạch từ mô hình sản xuất 100ha lạc thương phẩm tại 5 xã (Quảng Đại, Quảng Hải, Quảng Minh, Quảng Giao và Quảng Hùng) được trên 300 tấn lạc thương phẩm có chất lượng tốt (năng suất cao hơn các giống lạc hiện đang gieo trồng tại địa phương > 25%).

Từ kết quả thực hiện dự án đã khẳng định công nghệ ứng dụng tiến bộ kỹ thuật che phủ bằng rơm rạ trong sản xuất đại trà vụ xuân giống lạc mới L19, L26 tại các xã bãi ngang huyện Quảng Xương là hoàn toàn phù hợp, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người sản xuất không chỉ góp phần nâng cao đời sống cho nông dân mà còn có tác dụng cải tạo đất. Trong hai giống thì

thì giống lạc L26 cho thấy nhiều ưu điểm vượt trội so với giống lạc L19 (khả năng phân cành cấp 1 và ra hoa tập trung, số lượng quả chắc cao hơn, chất lượng hạt cao hơn, kháng sâu bệnh cũng khá hơn).

Hội đồng nghiệm thu đã kết luận: Dự án đã đạt được mục tiêu về mặt KHCN đã đề ra, cơ quan chủ trì sẽ hoàn thiện bản hướng dẫn kỹ thuật sản xuất giống lạc L26 cấp xác nhận và sản suất lạc thương phẩm phù hợp

với địa phương dựa trên quy trình kỹ thuật sản xuất lạc giống và lạc thương phẩm đã được Công ty CP Khoa học Nông nghiệp miền Bắc chuyển giao và triển khai đạt kết quả. Kết quả của dự án còn là cơ sở để huyện Quảng Xương và các huyện khác có điều kiện tương tự áp dụng nhân rộng mô hình đưa giống Lạc L26 vào sản xuất đại trà tại địa phương trong những năm tới.

Theo skhcn.thanhhoa.gov.vn

Vệ tinh viễn thám đầu tiên của Việt Nam bay vào vũ trụ

Vệ tinh viễn thám VNREDSat-1 của Việt Nam đã được phóng vào vũ trụ bằng tên lửa đẩy VEGA tại sân bay vũ trụ Kourou (Guiana, thuộc Pháp) vào lúc 9 giờ 6 phút ngày 7/5 (giờ Việt Nam) sau ba ngày hoãn vì thời tiết xấu.

Vệ tinh VNREDSat-1 nặng 115 kg, có tổng mức đầu tư là 55,8 triệu euro từ vốn vay viện trợ phát triển chính thức của chính phủ Pháp và 65 tỉ đồng vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam.

Vệ tinh VNREDSat-1 sẽ giúp Việt Nam chủ động cung cấp ảnh vệ tinh chất lượng và độ phân giải cao cho các bộ, địa phương có nhu cầu sử dụng dữ liệu ảnh vệ tinh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt, vệ tinh sẽ góp phần đánh giá và ứng phó với cháy rừng, bão lũ, tràn dầu cũng như nhiều thảm họa thiên nhiên khác.



Hình ảnh vệ tinh nhân tạo

Sau khi được đưa vào quỹ đạo, vệ tinh VNREDSat-1 đang hoạt động ổn định trong quỹ đạo và truyền về mặt đất những bức ảnh chất lượng không chỉ thuộc lãnh thổ Việt Nam, mà nhiều nơi khác trên thế giới: Ảnh vệ tinh VNREDSat-1 chụp tại bờ đông và bờ tây của đảo Phú Quốc, Việt Nam; hình ảnh của Hà Nội; khu vực thành phố Huế; thành phố Rome, Italy...

MH st

Tin tức và sự kiện

Đến năm 2018, Việt Nam sẽ sản xuất được vắc xin phối hợp Sởi-Rubella

Dự án “Tăng cường năng lực sản xuất Vắc xin phối hợp Sởi-Rubella” được bắt đầu triển khai từ tháng 5-2013 và kéo dài trong thời gian 4 năm 11 tháng, với tổng ngân sách dự kiến khoảng 707 triệu Yên Nhật (tương đương 7,51 triệu đô la Mỹ).

Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA) và Trung tâm Nghiên cứu, sản xuất Vắc xin và Sinh phẩm Y tế (POLYVAC), đơn vị trực thuộc Bộ Y tế sẽ ký Biên bản thảo luận - văn kiện chính thức của dự án.

Trong dự án này, JICA sẽ cử các chuyên gia Nhật Bản sang chuyển giao công nghệ và tiếp nhận đối tác Việt Nam sang Nhật Bản học tập công nghệ sản xuất vắc xin. Nhà máy sản xuất vắc xin sởi do JICA viện trợ cho POLYVAC trước đây (2003-2006, công suất 7,5 triệu liều/năm) cũng sẽ được trang bị và bổ sung thêm thiết bị để có thể sản xuất được vắc xin phối hợp sởi-rubella.

“Với nhà máy sản xuất vắc xin đạt tiêu chuẩn GMP của Tổ chức Y tế thế giới (WTO) đã viện trợ trước đây, kết hợp công nghệ sản xuất tiên tiến của Nhật Bản chúng tôi hi vọng Việt Nam có thể tự sản xuất vắc xin



Hình ảnh vắc xin

MR với chất lượng cao để cung cấp cho nhu cầu trong nước cũng như các nước khác trong khu vực, góp phần bảo vệ sức khỏe cho trẻ em và giảm thiểu số trẻ khuyết tật sinh ra do mẹ mắc rubella trong 3 tháng đầu của thai kỳ”, ông Tsuno Motonori - Trưởng đại diện JICA Việt Nam chia sẻ.

Theo khuyến cáo của WHO, Việt Nam có kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm phòng vắc xin phối hợp sởi-rubella trong năm 2013 và 2014, sau đó tiến tới thay thế vắc xin sởi đơn mũi 1 bằng vắc xin phối hợp sởi-rubella trong chương trình tiêm chủng mở rộng (TCMR).

Dự kiến đến cuối năm 2017, POLYVAC sẽ tự chủ được công nghệ sản xuất vắc xin MR và năm 2018 sẽ bắt đầu cung cấp vắc xin này cho TCMR.

Theo tchdkh.org.vn

Bản tin công nghệ chọn lọc

Giới thiệu mô hình

THANH HÓA VỚI NGHỀ NUÔI TRỒNG NẤM

Tại Thanh Hóa nghề nuôi trồng nấm đã du nhập vào từ đầu những năm 1990 với hình thức tự phát. Người nông dân đã tự đi học hỏi kỹ thuật, mua giống nấm ở các tỉnh khác để trồng, hiệu quả kinh tế chưa cao, hoạt động của các mô hình này phần lớn còn nhỏ lẻ, không được duy trì lâu dài hoặc giảm quy mô và chủng loại sản xuất.

Trong những năm gần đây phong trào trồng và tiêu thụ nấm ở Thanh Hóa đã có những bước phát triển đáng kể. Tại Nông trường Thạch Thành-Thanh Hoá, Nông trường Vân Du Thanh Hoá và một số huyện như Thiệu Hóa, Triệu sơn, Đông sơn... một số hộ nông dân đã áp dụng quy trình nuôi trồng Nấm Sò, Mộc Nhĩ đạt kết quả rất khả quan, như hộ ông Nguyễn Thành Thơ (Nông trường Thạch Thành), anh Nguyễn Văn Tuyên ở xã Thiệu Khánh - Thiệu Hoá, ở các huyện Đông Sơn (Anh Linh, anh Hưng - Đông Hoà, Đông Sơn....) và đặc biệt tại xã Hoằng Phượng – Hoằng Hoá có hàng chục hộ đã và đang nuôi trồng Nấm Mộc Nhĩ với quy mô hàng vạn bịch /hộ thu nhập hàng trăm triệu/hộ/năm.

Vài năm gần đây với sự ứng dụng kết quả đạt được từ dự án nấm cấp tỉnh: Ứng dụng TBKHCN xây dựng mô hình sản xuất trồng chế biến và tiêu



Nuôi trồng nấm mộc nhĩ tại hộ gia đình ông Phạm Văn Thạch xã Nga An, H.Nga Sơn, Thanh Hóa

thu nấm tại Trung tâm nuôi cây mô thực vật Thanh Hóa và Dự án cấp bộ thuộc chương trình nông thôn miền núi: Xây dựng mô hình sản xuất giống, trồng, chế biến, tiêu thụ nấm ăn và nấm dược liệu tại Thanh Hóa, Trung tâm nuôi cây mô thực vật thanh hóa đã tổ chức và phối hợp với trung tâm dạy nghề Phụ nữ Thanh Hóa tổ chức hàng chục lớp tập huấn tại các huyện như Nga Sơn, Hoằng Hóa, Thiệu Hóa, Đông sơn, Triệu sơn, Quảng Xương, Thành phố Thanh Hóa... Sau khi được tập huấn kỹ thuật và đảm bảo đầu ra cho sản phẩm thì hàng trăm hộ dân đã tổ chức sản xuất với quy mô ngày càng mở rộng mang lại thu nhập đáng kể cho người trồng nấm, điển hình như hộ ông Lê Thế Kỷ chủ trang trại gia cầm ở Hoằng Vinh, Hoằng Hóa sau nhiều năm chăn nuôi đã chuyển đổi sang mô hình nuôi trồng nấm. Với diện tích 100 m² (từ trại nuôi gia

Giới thiệu mô hình

cầm bồ trống) vụ nấm Mõ năm 2012, gia đình Ông đã sản xuất 03 tấn rơm thu được 700 kg nấm tươi. Với giá bán bình quân 40.000đ/kg ông thu được 28 triệu đồng, sau khi trừ chi phí thuê khoán nhân công + Giống và nguyên vật liệu còn lãi 20 triệu đồng. Ngoài ra với 5.000 bịch nấm Sò đang treo trong nhà lán (sử dụng trại gia cầm bồ trống) mỗi tháng còn mang về cho gia đình ông từ 9 đến 10 triệu đồng. Các hộ anh Nguyễn Văn Hòa, Hộ chị Nguyễn Thị Nhâm ở Vân Sơn Triệu Sơn từ việc đi học hỏi cho biết và sản xuất thử trong những gian nhà bồ trống đến nay



Sản xuất giống nấm tại Trung tâm
Nuôi cây mô thực vật Thanh Hóa.



Nuôi trồng nấm mộc nhĩ tại hộ gia đình ông La Văn Hiền, xã Nga An, H.Nga Sơn, Thanh Hóa

đã mở rộng diện tích sản xuất lên gấp 2 đến 3 lần, làm nhà lán, xây lò hấp thanh trùng. Họ đã xem nghề nấm như nghề chính mang lại nguồn thu nhập ổn định cho gia đình.

Với việc chủ động về sản xuất giống nấm chất lượng cao, nấm vững kỹ thuật nuôi trồng các loại nấm ăn và nấm dược liệu phù hợp với điều kiện Thanh Hóa cùng với việc được đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại trong sản xuất và chế biến nấm, Trung tâm nuôi cây mô thực vật – Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa đang là địa chỉ đáng tin cậy của người dân đã, đang và muốn học làm nấm tại Thanh Hóa và các tỉnh lân cận, giúp đỡ người nông dân xóa đói giảm nghèo và có thể làm giàu ngay tại mảnh đất quê hương góp phần ổn định và phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

CN. Hoàng Thăng Minh
Trung tâm nuôi cây mô thực vật Thanh Hóa

Giới thiệu mô hình

Kết quả từ Đề tài: “Ứng dụng phương pháp lai truyền thống, chọn tạo một số tổ hợp lúa lai mới có năng suất cao, chất lượng tốt”.

Mục tiêu của đề tài là chọn tạo ra được 1 – 2 giống lúa lai mới có triển vọng (năng suất cao, chất lượng tốt), thích hợp với điều kiện sản xuất của Thanh Hóa để có thể mở rộng diện tích sản xuất đại trà trên địa bàn tỉnh.

Đề tài đã thực hiện trên cơ sở kế thừa những kết quả đã được thực hiện từ trước tại đơn vị (kế thừa nguồn vật liệu bố mẹ, kế thừa các phép lai ghép cá thể và kết quả đánh giá con lai F1 ở bước 1, kế thừa công nghệ và kết quả chọn và nhân dòng bố mẹ...). Trên cơ sở đó tiếp tục thực hiện lai và sản xuất thử F1, khảo nghiệm so sánh giống và đánh giá khả năng thích ứng của giống triển vọng ở các địa phương để chọn ra được giống ưu tú nhất có thể nhân rộng mô hình, mở rộng diện tích sản xuất đại trà.

Từ năm 2010 đến nay, sau gần 3 năm thực hiện đề tài, với bộ giống lúa lai mới do đơn vị tự lai tạo (11 giống lúa lai 2 dòng và 2 giống lúa lai 3 dòng), từ kết quả khảo nghiệm so sánh đánh giá giống tại đơn vị và các địa phương trong tỉnh, bước đầu chúng tôi đã chọn ra được giống có triển vọng nhất phù hợp với Thanh Hóa, đó là: 1 giống lúa lai 2 dòng Thanh ưu 13 ngắn ngày phù hợp cho sản xuất vụ mùa và 1 giống lúa lai 3 dòng Thanh ưu 23 trung ngày thích hợp với sản xuất ở vụ xuân.



Hình ảnh mô hình lúa – Ảnh GT

Giống lúa lai 2 dòng Thanh ưu 13 và lúa lai 3 dòng Thanh ưu 23 đã qua 3 khảo nghiệm cơ bản khảo nghiệm sản xuất, 2 vụ khảo nghiệm sinh thái tại các địa phương (Thọ Xuân, Hậu Lộc, Hoằng Hóa, Như Xuân) đều được kết luận là có triển vọng và thích nghi với đồng đất tại địa phương. Hai giống lúa này vẫn đang được tiếp tục khảo nghiệm sinh thái vụ thứ 3 (xuân 2013) tại các địa phương. Việc sản xuất hạt lai F1 của 2 tổ hợp triển vọng này đang được hoàn thiện và bước đầu cũng đã xây dựng được quy trình kỹ thuật (tạm thời) có thể áp dụng để sản xuất hạt F1 đủ cung ứng giống để nhân rộng mô hình.

Trong giai đoạn tới, Thanh ưu 13 và Thanh ưu 23 sẽ tiếp tục đưa ra nhân rộng mô hình trình diễn để phát triển mở rộng ra sản xuất đại trà, đồng thời công nhận giống mới.

Đỗ Thị Chinh
Trung tâm NCKDKHKT giống cây
trồng nông nghiệp Thọ Xuân

Giới thiệu mô hình

Mô hình chăn nuôi gà đẻ trứng thương phẩm sạch chất lượng cao ở xã Hoằng Quang - Huyện Hoằng Hóa - tỉnh Thanh Hóa

T háng 4/2008, Công ty cổ phần chăn nuôi kỹ thuật cao TTC chính thức triển khai dự án chăn nuôi gà đẻ thương phẩm chất lượng cao với mô hình chuồng lạnh tại thôn 7 xã Hoằng Quang, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Đầu tư 3 chuồng trại quy mô 32.832 con gà đẻ trên tổng diện tích 1800 m² với mục đích cung cấp sản phẩm trứng tươi sạch cho các siêu thị trong vùng và xuất khẩu, tạo công ăn việc làm, ổn định đời sống cho một bộ phận dân cư trong vùng, tiếp thu những tiến bộ kỹ thuật tiên tiến trong chăn nuôi gà đẻ, thực hiện chuyển giao tiến bộ kỹ thuật. Đến nay mô hình trang trại đã đi vào hoạt động được gần 5 năm.

Sản phẩm và hiệu quả kinh tế hàng năm:

Tổng số thu nhập: 16.680.297.600đ
Bao gồm:

- Trứng: 32.832 gà x 310 quả/gà/năm x 2500đ/quả = 25.444.800.000đ
- Gà thải: 32.832 gà x 1.9kg/gà x 47.000đ/kg = 2.931.897.600
- Phân thải: 32.832gà x 45kg/gà/năm x 350đ/kg = 517.104.000đ

Lợi nhuận: 1.200.000.000đ – 1.500.000.000đ

Khâu vệ sinh, phòng bệnh:

Trang trại của Công ty được đầu tư theo hướng công nghiệp hoàn toàn.



Ảnh G.T

Nhờ vậy, khâu chăm sóc, tiêm phòng, cho ăn tới khâu vệ sinh chuồng trại, thu hoạch trứng được thuận lợi. Chuồng nuôi rộng 200m² được làm bằng sắt khiến độ bám phân ít, dễ vệ sinh, mầm mống dịch bệnh trên gà cũng ít hơn. Theo ông Công người điều hành trang trại kiểu chuồng trên cũng giúp cho việc thu gom trứng được dễ dàng, trứng lại sạch, ít nứt bể, được thị trường ưa chuộng, đặc biệt miếng lót chuồng tự động dễ dàng trong việc thu dọn phân hàng ngày. Nhờ đầu tư máng ăn, máng uống, miếng lót chuồng tự động cho gà, tiết kiệm được khoản kinh phí không nhỏ. Trang trại còn đầu tư dụng cụ, quần áo bảo hộ cho lao động, cho người tham quan, người và phương tiện ra vào được khử trùng ngay tại cổng. Môi trường nuôi luôn được phun trùng, khử độc

Công nghệ mới - thiết bị mới

giúp cách ly dịch bệnh, gà được tiêm phòng đầy đủ vắc-xin định kỳ. Nhờ khâu phòng bệnh được thực hiện kỹ lưỡng nên nhiều năm qua, trong khi nhiều trang trại lớn không đủ sức chống chịu với dịch bệnh thì trang trại của công ty vẫn an toàn.

Trong thời kỳ Việt Nam đang tiến gần hơn đến vị thế một nước phát triển trong khu vực Đông Nam Á, Công Ty Cổ phần chăn nuôi kỹ thuật cao TTC cố gắng ở mức cao nhất nhằm thỏa mãn tiêu chí của người tiêu dùng là chọn lựa những sản phẩm vừa đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm vừa có giá cả hợp lý, Việc chăn nuôi gà đẻ của công ty trong mô hình trại kín có điều hòa vừa là 1 bước tiến trong việc xây dựng Công Ty lớn mạnh vừa là thực hiện đúng lời cam kết đối với khách hàng với tiêu chí kiểm soát chất lượng 1 cách nghiêm túc từ trang trại đến bàn ăn.

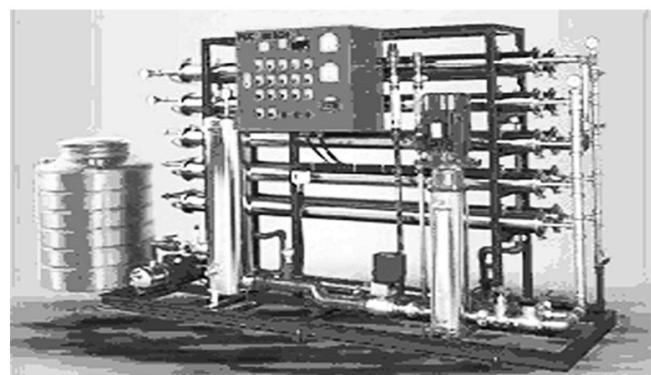
Gia Tiến

Thiết bị xử lý nước mặn thành nước ngọt

Phân viện Khoa học Vật liệu tại TPHCM đã nghiên cứu và ứng dụng có hiệu quả thiết bị xử lý nước biển thành nước ngọt. Nước qua xử lý đạt tiêu chuẩn Quốc gia(TCQG), có độ tinh khiết cao sử dụng cho sinh hoạt hàng ngày.

Thiết bị xử lý nước mặn bằng phương pháp thẩm thấu ngược, màng lọc RO chế tạo tại Việt Nam theo công nghệ của Mỹ. Thiết bị có hệ động lực nhập ngoại, có thể dùng điện 1 pha hoặc 3 pha, động cơ máy nổ. Nước mặn, nước nhiễm phèn được xử lý lọc sơ bộ loại bỏ tạp và được bơm vào hệ thống lọc. Nước qua xử lý đạt TCQG, có độ sạch tinh khiết.

Thiết bị này có thể xử lý được các nguồn nước khác nhau như ao hồ, nước biển...Công suất của thiết bị từ 5 đến 300.000 lít/ngày.



Thiết bị lọc nước - Ảnh X.Q

Giá thành thiết bị thấp hơn với các sản phẩm ngoại nhập từ 30-40%. Sản phẩm đã được ứng dụng thành công ở nhiều nơi như Cần Thơ, Long An, Đà Nẵng...

Tại Thanh hóa, một số vùng ven biển phải sử dụng nguồn nước có độ mặn, độ phèn cao như Tĩnh Gia, Nga Sơn, Hậu Lộc. Việc sử dụng thiết bị lọc nước này sẽ mang lại lợi ích to lớn, góp phần bảo vệ sức khỏe cho người dân vùng ven biển.

Xuân Quyết

Công nghệ mới - thiết bị mới

Công nghệ bẫy mối bằng Exterra



Hình ảnh bẫy mối- ảnh X.Q

Các nhà khoa học đã nghiên cứu thành công phương thức để loại trừ loài mối – hệ thống ngăn chặn và bẫy mối Exterra. Exterra đã tạo nên một bước đột phá thật sự khi là loại bẫy duy nhất hiện nay loại trừ được tận gốc tổ mối, tiêu diệt mối nhanh chóng, kiểm soát mối trong lâu dài, hiệu quả mà vẫn thân thiện với môi trường, an toàn cho con người và vật nuôi.

Mối là loài côn trùng sống thành quần thể và có tính xã hội cao. Cenlulo là thức ăn chính của chúng, chúng thường làm tổ trong lòng đất và trong gốc cây. Trong quá trình sinh trưởng và phát triển, quần thể mối là một tác nhân gây sụt lún nhiều công trình xây dựng kiên cố,

Exterra là hệ thống ngăn chặn và bẫy mối được đánh giá là hiệu quả nhất trên thế giới của Ensystex (Úc) – công ty hàng đầu thế giới về sản xuất các sản phẩm dành cho ngành kiểm soát các loài vật gây hại.

như nhà ở, các khu di tích, đê đập, các cầu kiện gõ...

Việt Nam thuộc khu vực khí hậu nhiệt đới, là điều kiện cho các loài mối phát triển, và tác hại của chúng đối với các công trình mang giá trị kinh tế, văn hóa là rất lớn. Phương thức xử lý mối truyền thống và phổ biến nhất hiện nay là dùng hóa chất phun tẩm nền móng trước khi xây dựng các công trình hoặc tìm cách phun trực tiếp hóa chất vào tổ mối, song qua thời gian phương pháp này tỏ ra không hiệu quả, các tổ mối không bị tiêu diệt hoàn toàn mà còn để lại mối trường một dư lượng hóa chất gây độc hại cho con người và môi trường xung quanh.

Công nghệ mới - thiết bị mới

Hệ thống ngăn chặn và bẫy mối Exterra là lương pháp kiểm soát mối bắt đầu từ việc đặt ác "trạm bẫy trong lòng đất" tạo thành vòng đai bảo vệ bao quanh khu vực kiến trúc. Bên trong các trạm bẫy này chỉ chứa những thanh gỗ bạch đàn hoàn toàn không gây độc hại cho con người và môi trường xung quanh. Trước khi đặt các trạm bẫy người ta sẽ đặt chất dẫn dụ mối bên dưới, chất dẫn dụ mối này có nguồn gốc tự nhiên, không độc hại, sẽ phân hủy tạo ra khí CO₂ từ từ nhờ các vi sinh vật trong đất. Các nhà khoa học đã chứng minh, mối bị hấp dẫn bởi khí CO₂, mối sẽ theo chất dẫn dụ này tiến vào các trạm bẫy. Khi có mối xuất hiện trong trạm bẫy, người ta đưa vào trạm bả "Requiem". Bả Requiem hoàn toàn không độc với con người, vật nuôi và môi trường xung quanh. Mối lớn lên là nhờ việc thay lớp vỏ bên ngoài, bả Requiem có tác dụng ngăn không cho mối hình thành lớp vỏ mới, lớp vỏ bên ngoài, bả Requiem có tác



Hình ảnh đặt bẫy mối

dụng ngăn không cho mối hình thành lớp vỏ mới, lớp vỏ sẽ mỏng và giòn mối sẽ dần chết đi. Bên cạnh những con mối ăn bả Requiem sẽ lan truyền cho các con mối khác giúp chúng ta kiểm soát mối trong khu vực một cách nhanh chóng.

Hệ thống ngăn chặn và bẫy mối Exterra tại Việt Nam bắt đầu được phân phối từ tháng 6/2012 bởi nhãn hiệu Pestman của công ty Khử trùng Việt Nam (VFC). Các công trình đã được sử dụng như Vinpearl Luxury Nha Trang, Mia Resort Nha Trang, Lăng Tự Đức (Huế)...

XQ

Công nghệ mới - thiết bị mới

LÒ ĐỐT CHẤT THẢI RĂN SINH HOẠT BD-ANPHA

Lò đốt BD-ANPHA do các nhà khoa học trong nước tự thiết kế, đốt rác trực tiếp nhờ nguồn nhiệt bức xạ, tạo áp suất âm, có buồng đốt thứ cấp tạo thời gian lưu khí, rác cháy kiệt, không thấy khói đen. Ưu điểm nổi bật của lò là xử lý nhanh và triệt để chất thải, tiết kiệm tối đa chi phí đầu tư và linh hoạt ở địa điểm lắp đặt với diện tích sử dụng hạn chế tùy năng lực ở từng địa phương.

Một ưu điểm khác khi sử dụng lò đốt BD - ANPHA là hạn chế tối đa việc dùng năng lượng điện và dầu. Công nghệ này đã được Bộ Khoa học và Công nghệ tặng Cúp vàng hội chợ Techmart Quốc tế Việt Nam 2012 theo Quyết định số 2552/ QĐ - BKHCN, Số 05/ GCN Bộ trưởng ký ngày 23 tháng 9 năm 2012. Đồng thời Bộ xây dựng cũng cấp Giấy chứng nhận thiết bị phù hợp theo Quyết định số 396/QĐ-BXD ký ngày 18 tháng 4 năm 2013 cho phép chuyển giao và áp dụng rộng rãi trong toàn quốc.

Các thiết bị của lò gồm : Buồng đốt sơ cấp và thứ cấp; bộ phận lưu khói và xử lý khói thải; thiết bị làm lạnh khói thải; thiết bị lọc bụi và điều áp; ống khói và bộ phận thải xỉ tro. Đây là thiết bị được thiết kế khá hoàn chỉnh, mang tính khoa học và sáng tạo, gọn nhẹ, dễ vận hành, xây lắp.

LÒ ĐỐT CHẤT THẢI RĂN SINH HOẠT BD-ANPHA



Toàn cảnh lò đốt chất thải rắn BD-Anpha

Công nghệ được thiết kế khá đặc biệt về kiến trúc và kết cấu để tận dụng tối đa lượng nhiệt bức xạ tập trung cho quá trình cháy, đồng thời kết hợp công nghệ khí hóa rác thải ngay trong buồng sơ cấp để tạo ra nguồn nhiên liệu cháy bồi sung, nâng cao nhiệt độ buồng thứ cấp mà không phải cấp thêm hay bồi sung thêm năng lượng như dầu hay gas từ bên ngoài. Lò được thiết kế để tạo ra sự đối lưu của dòng vật chất không khí – khói thải ngay trong bản thân lò nhờ chênh lệch nhiệt độ của khói thải cao hơn với môi trường bên ngoài nên không khí luôn được hút vào trong lò theo xu thế tự nhiên để cấp thêm ôxy cho quá trình cháy mà không cần phải dùng đến quạt khói hay quạt gió. Tức áp suất của lò luôn âm so với môi trường bên ngoài. Đây là

Công nghệ mới - thiết bị mới

công nghệ đặc biệt quan trọng làm giảm đến hàng trăm lần các khí thải độc hại như Furan và Đioxin so với các lò hoạt động ở điều kiện áp suất dương.

Công tác vận hành đơn giản, không sử dụng năng lượng dầu và điện phù hợp với các điều kiện xử lý rác thải tại các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng hải đảo... nơi còn nhiều khó khăn, điều kiện hạn chế. Trong khi, công nghệ cũng có thể cho phép tích hợp linh hoạt các thiết bị khác để cơ giới hóa và tự động hóa các công đoạn như: phân loại, cấp rác, sấy rác, sử dụng thêm băng tải một số vị trí, công đoạn hoạt động của lò đốt.. phù hợp theo điều kiện cụ thể của các địa phương.

Tại Thanh Hóa, công nghệ này đã được áp dụng tại xã Nga Văn, Huyện Nga Sơn.

Phòng thông tin KHCN

Thiết bị chống ngủ gật cho lái xe "made in Vietnam"

Nhóm nghiên cứu đến từ trường Đại học Bách khoa Hà Nội đã chế tạo thiết bị chống ngủ gật cho lái xe với chi phí thấp phù hợp điều kiện nước ta.

Thiết bị có dạng hộp chữ nhật nhỏ gọn. Khi lắp đặt trên xe, thiết bị sẽ phát hiện điều kiện gây ngủ gật dựa vào các yếu tố như thời điểm, quãng đường và thời gian lái xe liên tục. Sau đó, thiết bị sẽ xác định trạng thái, mức độ tinh táo của lái xe thông qua việc đo thời gian trả lời các câu hỏi trắc nghiệm do thiết bị đưa ra. Thời gian cần thiết để trả lời câu hỏi sẽ tỷ lệ nghịch với mức độ tinh táo của lái xe. Cuối cùng, thiết bị sẽ tạo ra tín hiệu cảnh báo chống ngủ gật, với các tín hiệu là ánh sáng chớp, âm thanh, dòng điện xung.



Giao diện thiết bị

Giá thành phần cứng của sản phẩm khoảng hơn 1 triệu đồng. Nếu được triển khai thành sản phẩm thương mại thì giá thành có thể sẽ rẻ hơn. Điểm quan trọng là sản phẩm dễ sử dụng. Với phần trắc nghiệm câu hỏi dành cho tài xế, sẽ dễ dàng nhận biết sự không tinh táo của tài xế khi họ đang lái xe. Các câu hỏi trắc nghiệm khá đơn giản. Thiết bị được sử dụng nguồn điện ắc quy hoặc điện trực tiếp từ ô tô.

Theo techmartvietnam.vn

Công nghệ mới - thiết bị mới

Biến nước sông Tô Lịch thành nước uống

Công nghệ hấp thụ chọn lọc là phương pháp phủ các nam châm kim loại có kích thước nano lên bề mặt vật liệu siêu rỗng tạo ra diện tích tiếp xúc cực lớn giữa các loại nam châm nano và các phân tử nước. Các chất độc hại được giữ chặt bằng lực liên kết của các phân tử, việc xử lý hoàn toàn không sử dụng các phản ứng hóa học, hóa chất nên tuyệt đối an toàn.

"Tôi uống thấy bình thường, nước không hề có mùi gì", một phụ nữ uống và cho biết.

Theo GS.TS Trần Hồng Côn, mục đích của ông là giúp những người dân sống ở những nơi có nguồn nước bị ô nhiễm, những nơi bị lũ lụt có đủ nước sạch để ăn uống... Do vậy, qua nhiều năm nghiên cứu, ông đã đưa ra công nghệ có thể lọc nước bất kỳ thành nước sạch để có thể uống trực tiếp được.

Máy lọc nước được xếp 4 tầng lọc để chuyên xử lý kim loại nặng, chất hữu cơ và amoni, arsen và tầng tiệt trùng. Trước đây, công nghệ tiệt trùng bằng clo hoặc tia cực tím khá phức tạp song hiện nay áp dụng công nghệ nano bạc để tiệt trùng.

Công nghệ hấp thụ chọn lọc là phương pháp phủ các nam châm kim loại có kích thước nano lên bề mặt vật liệu siêu rỗng tạo ra diện tích tiếp xúc cực lớn giữa các loại nam châm nano và các phân tử nước. Các chất độc hại được giữ chặt bằng lực liên kết của các phân tử, việc xử lý hoàn toàn không sử dụng các phản ứng hóa học, hóa chất nên tuyệt đối an toàn. Ngoài ra, GS.TS Trần Hồng Côn còn áp dụng công nghệ diệt khuẩn bằng Nano Bạc đang ứng dụng ở các nước tiên tiến trên thế Nanosky sử dụng vật liệu siêu rỗng



GS.TS Trần Hồng Côn lọc nước sông Tô Lịch thành nước uống. Ảnh: X.Q

được phủ các hạt nano bạc có kích thước từ 10 tới 30nm. Khi dòng nước len lỏi qua lớp vật liệu này thì 99,99% vi khuẩn, vi rút trong nước sẽ bị tiêu diệt.

Ông Hà Anh Sơn, Giám đốc một công ty chuyên ứng dụng công nghệ nano cho biết, dựa theo công nghệ mà GS.TS Trần Hồng Côn phát minh, đơn vị này đã thử nghiệm sản phẩm trong 3 năm, để đưa ra nguồn được xử lý đảm bảo tiêu chuẩn nước đóng chai được Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng chứng nhận. Đặc biệt máy lọc nước không cần chạy điện nên có thể áp dụng ở nhiều điều kiện địa hình.

Theo VnExpress

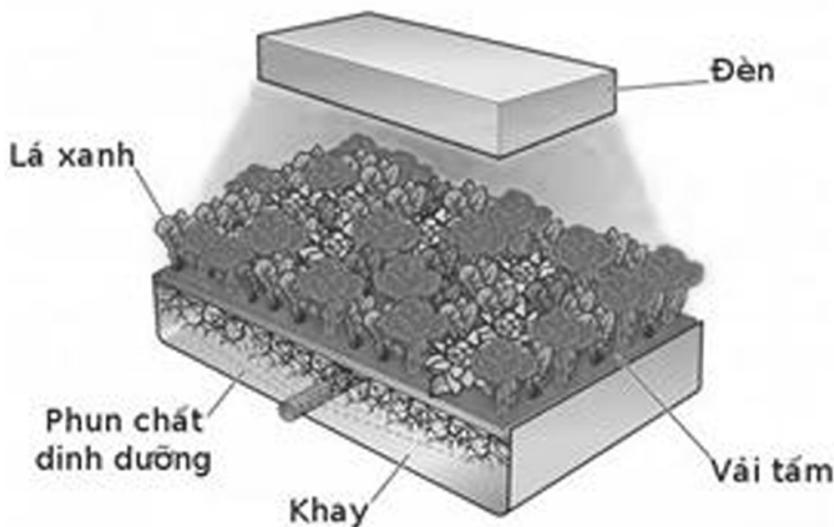
Bản tin công nghệ chọn lọc

Phương pháp khí canh trong trồng trọt

Trong phương pháp khí canh, cây được cố định trong không trung và dung dịch dinh dưỡng được phun sương trực tiếp vào bộ rễ. Do bộ rễ được cố định trên không trung nên được “thở” tối đa, cộng với sự phun sương của dung dịch dinh dưỡng nên sẽ có nhiệt độ thấp hơn so với môi trường và thân (do hiệu ứng bốc hơi).

Vì vậy, cây sẽ phát triển nhanh chóng hơn so với các phương pháp khác. Dung dịch dinh dưỡng còn thừa sẽ được thu lọc và tái sử dụng, do đó tiết kiệm được một lượng lớn nước tưới và chất dinh dưỡng.

Ở môi trường nhiều gió như Trường Sa, nếu muốn áp dụng khí canh, cần có nhà kính để hạn chế sức gió và sự thoát hơi nước với chi phí đầu tư khoảng 30 triệu đồng cho một nhà kính $25m^2$, nếu mở rộng lên $100 m^2$, chỉ tốn khoảng 100 triệu đồng. Ở vùng khí hậu thuận lợi, sử dụng giàn che thay nhà kính nên sẽ giảm nhiều chi phí. Những người ở thành thị rất dễ dàng áp dụng nếu nhà có sân thượng dung dịch dinh



Mô hình trồng rau theo phương pháp khí canh

dưỡng để phun vào rễ cây có chứa các chất tương tự như trong đất và người dân có thể mua dễ dàng tại những điểm dịch vụ nông nghiệp. Qua thử nghiệm với các loại cải xanh, cà chua, khoai tây, rau muống... trồng trong nhà kính bằng phương pháp khí canh, nhóm nghiên cứu đã thu được kết quả khi so với trồng và chăm sóc bình thường trên đất trong cùng một diện tích thì phương pháp khí canh cho năng suất ít nhất cao gấp 2 lần; sức tăng trưởng cũng nhanh gấp 2,5 lần; tiết kiệm hơn 70% nước tưới. Vì thế, lợi nhuận trung bình luôn cao hơn từ gấp đôi trở lên chưa kể cùng thời gian nhưng canh tác được nhiều vụ hơn. Nếu không trồng trong nhà kính mà trồng dưới giàn che thì lợi nhuận còn cao hơn.

Theo Tin thị trường Công nghệ

CÁC CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH DOANH NGHIỆP ĐẦU TƯ VÀO KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII đã chỉ rõ những nguyên nhân yếu kém của nền khoa học và công nghệ nước ta, trong đó nhấn mạnh một nguyên nhân quan trọng “Đầu tư tài chính của Nhà nước cho hoạt động khoa học công nghệ còn quá thấp....Nhà nước chưa có cơ chế, chính sách phù hợp nhằm huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách cho phát triển khoa học và công nghệ”. Đầu tư cho khoa học công nghệ chủ yếu từ ngân sách nhà nước, thiếu sự đầu tư của toàn xã hội. Nước ta còn nghèo nên nguồn ngân sách đầu tư rất hạn chế. Trong các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước có thể huy động cho phát triển khoa học công nghệ vốn đầu tư của doanh nghiệp là nguồn lực tài chính vô cùng quan trọng ảnh hưởng đến tính chất xã hội hóa về lĩnh vực đầu tư tài chính cho hoạt động khoa học và công nghệ. Doanh nghiệp không đầu tư thì sẽ không bao giờ đủ tiền để phát triển khoa học công nghệ quốc gia. Doanh nghiệp đầu tư sẽ mang lại hiệu quả cao hơn nhiều bởi họ quan tâm đến kết quả đưa vào ứng dụng, sản xuất.

Xác định được tầm quan trọng của đầu tư doanh nghiệp đối với sự phát triển của khoa học công nghệ Nhà nước đã ban hành các chính sách nhằm khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào khoa học và công nghệ.

Nghị định 119/1999/NĐ-CP ban hành ngày 18/09/1999 qui định một số chính sách và cơ chế tài chính khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ. Theo đó, các hoạt động khoa học công nghệ được khuyến khích theo qui định của Nghị định này bao gồm: Hoạt động nghiên cứu, triển khai; hoạt động ứng dụng các kết quả khoa học và công nghệ, đổi mới công nghệ, sản xuất sản phẩm mới; các dịch vụ khoa học và công nghệ. Nghị định này áp dụng cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế hoạt động theo pháp luật Việt Nam. Các cơ chế chính sách bao gồm: Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp (được hưởng thuế suất thấp, được miễn, giảm thuế) đối với doanh nghiệp có hoạt động ứng dụng công nghệ cao; ưu đãi về sử dụng đất (được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuế sử dụng đất); ưu

Văn bản - Chính sách

đãi về thuế nhập khẩu (được miễn thuế); ưu đãi về tín dụng (được vay vốn, được hỗ trợ lãi suất vay vốn); thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ trong doanh nghiệp, được trích 10% lợi nhuận trước thuế để thành lập Quỹ. Ngoài ra còn một số chính sách ưu đãi, khuyến khích khác.(*)

Đặc biệt, ngày 19/05/2007 Chính phủ đã ban hành Nghị định 80/2007/NĐ-CP qui định về việc thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Nghị định 80 ra đời nhằm mở đường cho việc hình thành các doanh nghiệp khoa học và công nghệ, là những doanh nghiệp có vai trò thúc đẩy áp dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ vào thực tế sản xuất kinh doanh. Đây là một trong những giải pháp cần thiết giúp nâng cao năng lực sản xuất theo hướng phát triển kinh tế bền vững hơn, dần dần thoát ra khỏi hướng phát triển dựa vào khai thác tài nguyên thiên nhiên và lao động giá rẻ. Đối tượng áp dụng của Nghị định này là các tổ chức, cá nhân Việt Nam, tổ chức, cá nhân nước ngoài có quyền sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ có nhu cầu thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Hoạt động chính của doanh nghiệp khoa học công nghệ là

thực hiện sản xuất, kinh doanh các loại sản phẩm, hàng hóa hình thành từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ và thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Ngoài các hoạt động này doanh nghiệp khoa học và công nghệ có thể thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh các loại sản phẩm, hàng hóa khác và thực hiện các dịch vụ khác theo qui định của pháp luật. Thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ nhằm tạo điều kiện cho các cá nhân, tổ chức triển khai ứng dụng các kết quả khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh; đẩy mạnh thương mại hóa các sản phẩm hàng hóa là kết quả của hoạt động khoa học và công nghệ; phát triển thị trường công nghệ, góp phần phát triển kinh tế xã hội đất nước. Doanh nghiệp khoa học công nghệ được hưởng các chính sách hỗ trợ, ưu đãi theo qui định của pháp luật đối với doanh nghiệp và một số chính sách hỗ trợ, ưu đãi khác.(**)

Bên cạnh đó Luật thuế thu nhập doanh nghiệp (Số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008) cho phép doanh nghiệp được trích tối đa thu nhập 10% trước thuế để thành lập Quỹ phát triển Khoa học và công nghệ trong doanh nghiệp.

Thông tư 15/2011/TT-BTC của

Văn bản - Chính sách

Bộ Tài chính hướng dẫn thành lập, tổ chức, hoạt động, quản lý và sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp. Quỹ do doanh nghiệp thành lập để tạo nguồn tài chính đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ của doanh nghiệp tại Việt Nam thông qua hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và phát triển, đổi mới công nghệ, đổi mới sản phẩm, hợp lý hóa sản xuất nhằm nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

Ngày 25/06/2012 Bộ Tài chính đã ban hành thông tư 105/ 2012/ TT - BTC sửa đổi, bổ sung thông tư 15/ 2011/ TT - BTC ngày 09/02/2011 hướng dẫn thành lập, tổ chức, hoạt động, quản lý và sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ của

doanh nghiệp.

Phát biểu của Bộ trưởng Bộ Khoa học công nghệ tại Hội thảo “Đầu tư cho KHCN: Hướng phát triển bền vững của doanh nghiệp” ngày 17/01/2013 tiếp tục khẳng định nếu không đổi mới bằng cách huy động nguồn vốn từ xã hội sẽ không thể có đủ nguồn cho phát triển KHCN, giải pháp trọng tâm vẫn là khuyến khích đầu tư của doanh nghiệp cho khoa học và công nghệ.

Đầu tư cho khoa học công nghệ là đầu tư vào đổi mới sản phẩm, tăng năng suất, nâng cao chất lượng, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, giảm thiểu ô nhiễm môi trường... Doanh nghiệp đầu tư vào khoa học công nghệ sẽ mang lại hiệu quả lâu dài và phát triển bền vững.

Chú thích:

* Các văn bản hướng dẫn của Nghị định 119/1999/NĐ-CP: Thông tư liên tịch số 2341/2000/TTLT/BKHCNMT-BTC ngày 28/11/2000 của Bộ Khoa học công nghệ và môi trường - Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện nghị định số 119/1999/NĐ-CP về một số chính sách và cơ chế tài chính khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động KH&CN; Thông tư liên tịch số 25/2003/TTLT/BKHCN-BTC của Bộ Khoa học công nghệ - Bộ tài chính về việc bổ sung một số qui định tại TTLT số 2341/2000/TTLT/BKHCNMT-BTC ngày 28/11/2000 hướng dẫn thực hiện Nghị định 119/1999/NĐ-CP ngày 18/09/1999 của chính phủ về một số chính sách và cơ chế tài chính khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động KH&CN. Các văn bản này hướng dẫn chi tiết, cụ thể các thủ tục, hồ sơ hướng các chính sách ưu đãi theo qui định của Nghị định.

** Bộ Khoa học công nghệ, Bộ tài chính và Bộ Nội vụ đã ban hành thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 18/06/2008 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 80/2007/NĐ-CP về việc thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Thông tư hướng dẫn chi tiết các hồ sơ, thủ tục thành lập và các chính sách ưu đãi đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

MH

Giới thiệu công nghệ thiết bị lọc nước R.O

Công ty TNHH Môi Trường Việt News (380 Trần Phú - Tp Thanh Hóa) đã phân phối ra thị trường máy lọc nước tinh khiết RO 10lít/giờ dùng trong gia đình đến 70lít/giờ dùng trong trường học, công sở, bệnh viện và dây chuyền sản xuất nước tinh khiết công nghiệp 250-20.000lít/giờ.

Thiết bị lọc nước Ro Việt News bảo vệ sức khỏe, giúp ngăn ngừa các bệnh như ung thư, sỏi thận, tiêu hóa, ... Thiết bị này được coi như “thận nhân tạo ngoài cơ thể”.



Hình 1 Mô hình máy lọc nước



Hình 2 Mô hình cục lọc

Giới thiệu về công nghệ thẩm thấu ngược R.O:

Thiết bị lọc nước Ro Việt News được áp dụng công nghệ hiện đại, công nghệ thẩm thấu ngược (reverse osmosis- RO) tạo ra nguồn nước uống tinh khiết vô trùng, loại bỏ hầu hết các kim loại nặng như chì (Pb), thủy ngân, thuốc trừ sâu, Asen, chất phóng xạ, vi khuẩn, vi rút... trong các nguồn nước mà hiện nay đang bị ô nhiễm.

TRUNG TÂM THÔNG TIN - ÚNG DỤNG - CHUYỂN GIAO KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THANH HÓA



● Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ phục vụ công ích nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương;

● Thu thập, cung cấp thông tin khoa học và công nghệ phục vụ công tác quản lý nhà nước và các hoạt động nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh cho các tổ chức cá nhân trong tỉnh;



● Thực hiện các dịch vụ tư vấn trong các lĩnh vực sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ, an toàn bức xạ hạt nhân, khoa học công nghệ về môi trường, thông tin Khoa học và Công nghệ, công nghệ thông tin phục vụ các tổ chức cá nhân trong và ngoài tỉnh.

TRUNG TÂM THÔNG TIN - ÚNG DỤNG - CHUYỂN GIAO KH&CN THANH HÓA

Số 17 Hạc Thành, P. Ba Đình, Tp. Thanh Hóa
Điện thoại: 0373.3850.478; Email: Iat.thanhhoa@gmail.com
Website: cost-thanhhoa.gov.vn